

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp ĐDD K10 Mã lớp học 30,722 Thực hành

Môn học: DDMH34 Trang bị điện

Giáo viên: Đỗ Đức Việt

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 5/10 đến 20/10

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182473	Trần Hoàng Anh	26/07/2000	5		<u>Hoàng Anh</u>	
2	CD180757	Nguyễn Việt Cường	17/07/2000	7		<u>Cường</u>	
3	CD181663	Trần Hữu Đại	03/08/2000	9		<u>Đại</u>	
4	CD180219	Giang Thành Đạt	12/08/2000	9		<u>Đạt</u>	
5	CD182686	Nguyễn Văn Hải	25/11/2000	8		<u>Hải</u>	
6	CD182930	Trịnh Văn Hoan	27/11/1999	8		<u>Hoan</u>	
7	CD180548	Nguyễn Phi Hoàng	01/07/2000	8		<u>Hoàng</u>	
8	CD183168	Nguyễn Việt Hưng	04/04/2000	8		<u>Hưng</u>	
9	CD183198	Hoàng Trọng Hưởng	08/06/1996	8		<u>Hưởng</u>	
10	CD180175	Nguyễn Duy Khang	26/06/2000	8		<u>Khang</u>	
11	CD182297	Trần Công Khang	19/06/2000	8		<u>Khang</u>	
12	CD181788	Đoàn Hoàng Long	07/02/2000	7		<u>Long</u>	
13	CD182783	Dương Việt Long	24/02/2000	6		<u>Long</u>	
14	CD180925	Hoàng Thanh Long	09/11/2000	6		<u>Long</u>	
15	CD182581	Nguyễn Hải Nam	08/12/2000	8		<u>Nam</u>	
16	CD181243	Nguyễn Quang Tân	02/11/2000	7		<u>Tân</u>	
17	CD183011	Mai Thanh Thái	06/04/2000	6		<u>Thái</u>	
18	CD182231	Nguyễn Văn Thắng	12/12/2000	9		<u>Thắng</u>	
19	CD180051	Bùi Văn Thành	30/06/1998	9		<u>Thành</u>	
20	CD182604	Nguyễn Văn Tiến	26/07/1997	7		<u>Tiến</u>	
21	CD182421	Hoàng Văn Tuấn	28/11/1999	7		<u>Tuấn</u>	

Tổng số SV tham gia thực hành: 21

Ngày giáo viên nộp điểm:

Số sinh viên đạt: 21

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Đỗ Đức Việt

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Mạnh Tiến

PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA
TS. Nguyễn Mạnh Tiến